

Thứ ... ngày ... tháng ... năm ...

TOÁN

**EM LÀM ĐƯỢC
NHỮNG GÌ?**

2 Tiết = Tiết 1



1

Dưới đây là bảng thống kê số học sinh tiểu học trên cả nước trong bốn năm học (từ năm học 2018 – 2019 đến năm học 2021 – 2022).

Năm học	Số học sinh tiểu học
2018 – 2019	8 506 600
2019 – 2020	8 718 400
2020 – 2021	8 885 000
2021 – 2022	9 212 000

1

Dựa vào bảng thống kê, thực hiện các yêu cầu sau:

- a) Đọc số học sinh tiểu học trên cả nước theo từng năm học.
- b) Số học sinh năm học sau tăng hay giảm so với năm học trước?
- c) Năm học 2021 - 2022 tăng bao nhiêu học sinh so với năm học 2018 - 2019?
- d) Trung bình

THỰC HIỆN CÁ NHÂN

nhiều học sinh tiểu học?

a) Đọc số học sinh tiểu học trên cả nước theo từng năm học.

Năm học	Số học sinh tiểu học
2018 – 2019	8 506 600
2019 – 2020	8 718 400
2020 – 2021	8 885 000
2021 – 2022	9 212 000

Năm học 2018 – 2019: Tám triệu năm trăm linh sáu nghìn sáu trăm học sinh

Năm học 2019 – 2020: Tám triệu bảy trăm mươi tám nghìn bốn trăm học sinh

Năm học 2020 – 2021: Tám triệu tám trăm tám mươi lăm nghìn học sinh

Năm học 2021 – 2022: Chín triệu hai trăm mươi hai nghìn học sinh.

b) Số học sinh năm học sau tăng hay giảm so với năm học

Năm học	Số học sinh tiểu học
2018 – 2019	8 506 600
2019 – 2020	8 718 400
2020 – 2021	8 885 000
2021 – 2022	9 212 000

Số học sinh năm học sau
tăng so với năm học
trước.

c) Năm học
2021 – 2022
tăng bao nhiêu
học sinh so
với học sinh năm học 2021 –

Năm học	Số học sinh tiểu học
2018 – 2019	8 506 600
2019 – 2020	8 718 400
2020 – 2021	8 885 000
2021 – 2022	9 212 000

với học sinh năm học 2021 –
2022 tăng so với với năm học
2018 – 2019 là:

$$9\ 212\ 000 - 8\ 506\ 600 = 705\ 400 \text{ (học sinh)}$$

d) Trung bình mỗi năm học có bao nhiêu học sinh tiêu học?

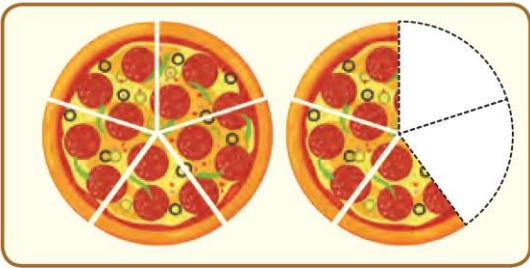
Năm học	Số học sinh tiêu học
2018 – 2019	8 506 600
2019 – 2020	8 718 400
2020 – 2021	8 885 000
2021 – 2022	9 212 000

Trung bình mỗi năm học có số học sinh tiêu học là:

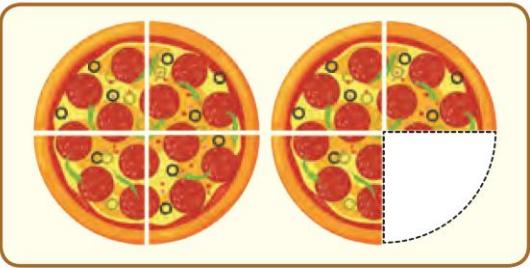
$$(8\ 506\ 600 + 8\ 718\ 400 + 8\ 885\ 000 + 9\ 212\ 000) : 4 \\ = 8\ 830\ 500 \text{ (học sinh)}$$

2

Quan sát hai khay bánh dưới đây rồi thực hiện theo yêu cầu.



Khay A



Khay B

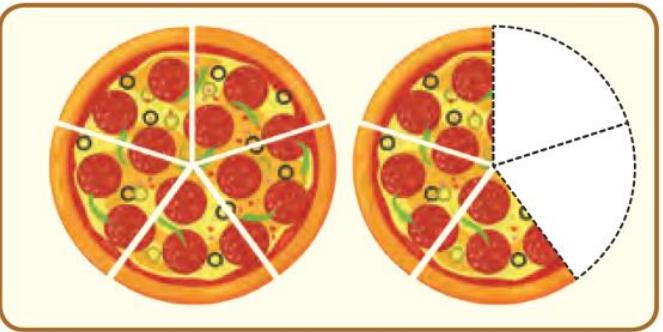
a) Phân số?

Khay A có ?. cái bánh; khay B có ?. cái bánh. Cả hai khay có ?. cái bánh.

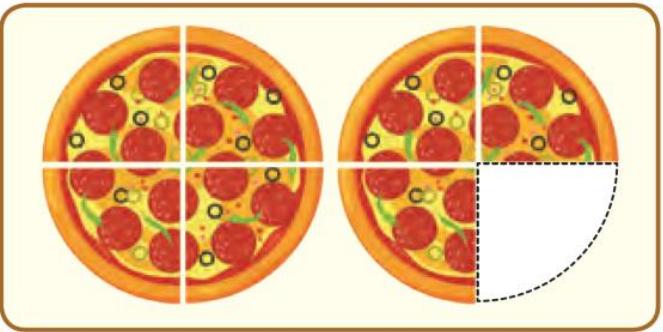
b) Viết mỗi phân số ở câu a dưới dạng:

– Phân số thập phân.

– Hỗn số có chứa phân số thập phân.



Khay A



Khay B

a) Phân số?

Khay A có $\frac{8}{5}$ cái bánh; khay B có $\frac{7}{4}$ cái bánh.

Cả hai khay có $\frac{8}{5} + \frac{7}{4} = \frac{67}{20}$ (cái bánh).

2

b) Viết mỗi phân số ở câu a dưới dạng:

– Phân số thập phân.

– Hỗn số có chứa phân số thập phân.

KHAY A

Phân số thập phân $\frac{8}{5} = \frac{8 \times 2}{5 \times 2} = \frac{16}{10}$

Hỗn số có chứa phân số thập phân

$$\frac{16}{10} = 1 \frac{6}{10}$$

KHAY B

Phân số thập phân $\frac{7}{4} = \frac{7 \times 25}{4 \times 25} = \frac{175}{100}$

Hỗn số có chứa phân số thập phân

$$\frac{175}{100} = 1 \frac{75}{100}$$

3

Chọn ý trả lời đúng.

Gà mái cân nặng 2 kg, gà trống cân nặng 3 kg. Tỉ số khối lượng của gà mái và gà trống là:

A. $2 : 3$

B. $3 : 2$

C. $\frac{2 \text{ kg}}{3 \text{ kg}}$

D. $\frac{3 \text{ kg}}{2 \text{ kg}}$



Tỉ số của a và b là a : b hay

$$\frac{a}{b} \quad (\text{b khác } 0)$$

TẠM BIỆT VÀ HẸN GẶP LẠI!



Thứ ... ngày ... tháng ... năm ...

TOÁN

EM LÀM ĐƯỢC
NHỮNG GÌ?

2 Tiết - Tiết 2



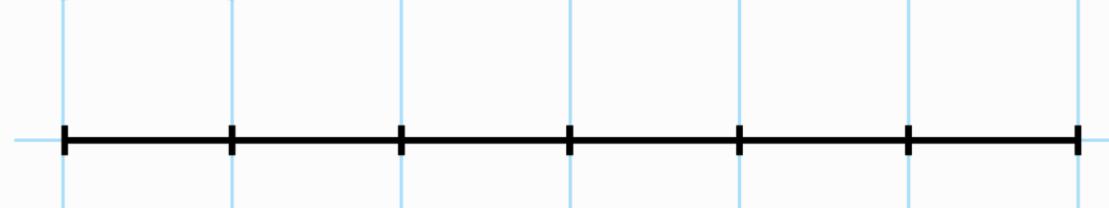
4

Câu nào đúng, câu nào sai?

Số bình trà:



Số tách trà:



Sơ đồ trên cho biết:

- a) Số bình trà bằng $\frac{1}{6}$ số tách trà. \rightarrow Đúng
- b) Số tách trà gấp 5 lần số bình trà. \rightarrow Sai

vì số tách trà gấp 6 lần số bình trà



Bánh ngon quá đi thôi!
Cảm ơn các bạn nhé!



Mẹ ơi, con đang
cảm thấy cơ thể
nóng ran lên!

مركز
السوق

Các con hãy thực hiện bài tập sau để giúp Kobi nhanh chóng được đến trạm sửa chữa nhé!



5

Một hộp bút có ba loại: bút xanh, bút đỏ và bút đen. Số bút đen bằng $\frac{2}{3}$ số bút xanh và gấp 2 lần số bút đỏ. Biết rằng trong hộp có 6 cái bút xanh. Hỏi hộp bút đó có tất cả bao nhiêu cái bút?

- a) Tóm tắt bài toán bằng sơ đồ đoạn thẳng.
- b) Giải bài toán.



5

Tóm tắt

Bút xanh:

6 cái



Bút đen:

? cái



{

Bút đỏ:



Bài giải

Số bút màu đen là:

$$6 \times \frac{2}{3} = 4 \text{ (cái)}$$

Số bút màu đỏ là:

$$4 : 2 = 2 \text{ (cái)}$$

Hộp bút đó có tất cả số cái bút là:

$$6 + 4 + 2 = 12 \text{ (cái)}$$

Đáp số: 12 cái bút.



Trong lúc chờ bác sĩ sửa lại
cánh quạt và nạp thêm pin
cho Kobi, các con hãy hoàn
thành bài tập sau nhé!

6

Hoà tung đồng xu 15 lần thì 4 lần xuất hiện mặt ngửa. Viết tỉ số của số lần xuất hiện mặt ngửa và tổng số lần tung đồng xu.



Tỉ số của số lần xuất hiện
mặt ngửa và tổng số lần
tung đồng xu là: $\frac{4}{15}$



Kobi đã khoẻ lại rồi! Cô
cảm ơn các con đã giúp đỡ
mẹ con cô nhé!



oui

hoc

Đúng hay sai?

Một con gà mái cân nặng 3 kg. Một quả trứng của nó cân nặng 45 g.

Tỉ số khối lượng của quả trứng và gà mái là $\frac{45}{3} = 15$, nghĩa là quả trứng nặng gấp 15 lần con gà mái.



Đổi: $3 \text{ kg} = 3000 \text{ g}$

Tỉ số khối lượng của quả trứng và gà mái là

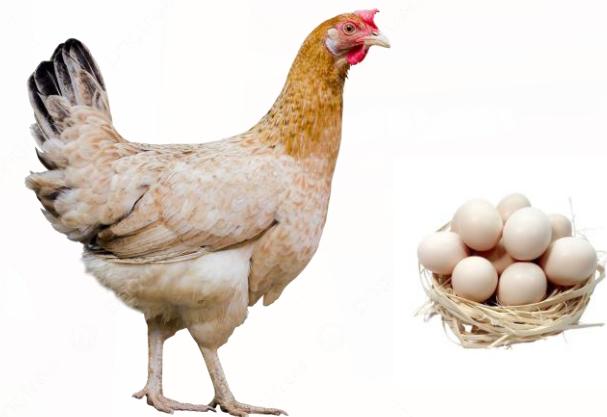
$$\frac{45}{3000} = \frac{3}{200}.$$

Vậy khẳng định trên là sai.

Đúng hay sai?

Một con gà mái cân nặng 3 kg. Một quả trứng của nó cân nặng 45 g.

Tỉ số khối lượng của quả trứng và gà mái là $\frac{45}{3} = 15$, nghĩa là quả trứng nặng gấp 15 lần con gà mái.



HOẠT ĐỘNG THỰC TẾ



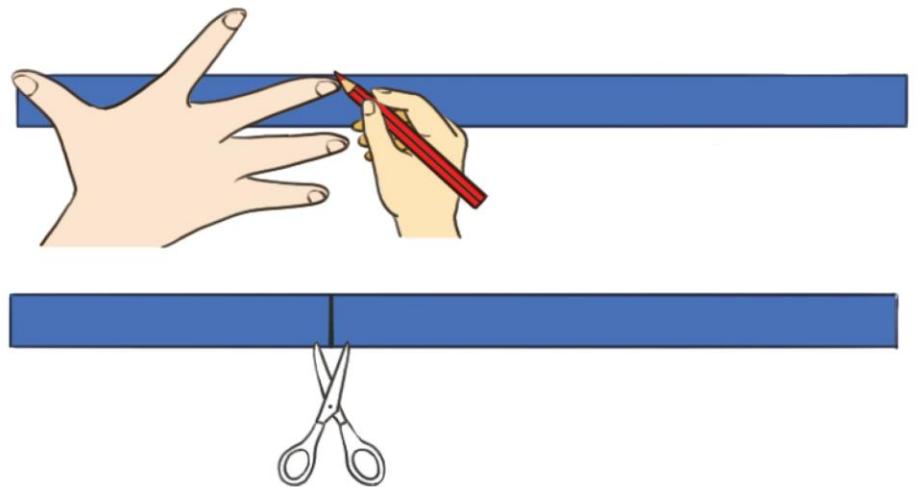
Em cắt một băng giấy dài khoảng 1 gang tay.
Không dùng thước đo, tìm cách cắt băng giấy
thứ hai dài bằng $\frac{3}{4}$ băng giấy thứ nhất.



- Chuẩn bị: 1 băng giấy dài khoảng 50 cm, kéo, bút chì.
- Thực hiện:

Việc 1: Đo chiều dài băng giấy bằng 1 gang tay em, dùng bút chì ghi dấu.

Việc 2: Vẽ một vạch thẳng (xem hình) rồi cắt băng giấy thứ nhất.



Việc 3: Cắt băng giấy thứ hai bằng với băng giấy thứ nhất.

Băng giấy thứ nhất:



Băng giấy thứ hai:



Việc 4: Gấp băng giấy thứ hai thành 4 phần bằng nhau → Cắt bỏ 1 phần ($\frac{1}{4}$ băng giấy) → Được băng giấy thứ hai bằng $\frac{3}{4}$ băng giấy thứ nhất.



TẠM BIỆT VÀ
HẸN GẶP LẠI!

